**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 11**

**Từ ngày** 7/11 **Đến ngày 18/** 11 /2022

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** |
| ***Hai***  14/11 | ***Sáng*** | 1 | HĐTN | Sinh hoạt dưới cờ:  Tham gia hoạt động chào mừng Ngày nhà giáo Việt Nam 20– 11. |
| 2 | Toán | Luyện tập (Tiết 1) |
| 3 | Tiếng Việt | Đọc: Chữ A và những người bạn |
| 4 | Tiếng Việt | Đọc: Chữ A và những người bạn |
| ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| **Ba**  15/11 | ***Sáng*** | 1 | Toán | Luyện tập (Tiết 2) |
| 2 | Tiếng Việt | Viết: Chữ hoa J, K |
| 3 | Tiếng Việt | Nói và nghe: Niềm vui của em |
| 4 | HĐTN | \*Hoạt động gió dục theo chủ đề: Biết ơn thầy cô. |
|  | ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| ***Tư***  16/11 | ***Sáng*** | 1 | Tiếng Việt | Đọc: Nhím nâu kết bạn |
| 2 | Tiếng Việt | Đọc: Nhím nâu kết bạn |
| 3 | Toán | Luyện tập (Tiết 3) |
| 4 | Luyện TV | Luyện viết |
| ***Năm***  17/11 | ***Sáng*** | 1 | Tiếng Việt | Viết: Nghe -viết: Nhím nâu kết bạn  Phân biệt: g/gh, iu/ưu,iên/iêng |
| 2 | Tiếng Việt | Luyện từ và câu  Từ ngữ chỉ về đặc điểm, hoạt động. Câu nêu hoạt động |
| 3 | Toán | Luyện tập (Tiết 1) |
| 4 | Tiếng Việt | Luyện viết đoạn: Viết đoạn văn kể về một giờ ra chơi |
|  | ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| ***Sáu***  18/11 | ***Sáng*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |
| ***Chiều*** | 1 | Toán | Luyện tập (Tiết 2) |
| 2 | Tiếng Việt | Đọc mở rộng |
| 3 | HĐTN | \*Sinh hoạt lớp:  Sinh hoạt theo chủ đề: Biết ơn thầy cô |

*Thứ hai, ngày 14/11/2022*

**Toán**

**TIẾT 51: LUYỆN TẬP**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được cách đặt tính, tính phép cộng có nhớ số có 2 chữ số với số có 2 chữ số

- Áp dụng cộng có nhớ với đơn vị đo

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  Cho Hs chơi trò chơi Ô cửa bí mật  **2. Luyện tập: 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài  - GV hỏi:  + Muốn tính đúng khi đặt tính lưu ý điều gì?  + Trong phép cộng có nhớ lưu ý điều gì?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 4:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài cho biết gì, hỏi gì?  - Yêu cầu HS làm bài  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 5:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài cho biết gì, hỏi gì?  - Yêu cầu HS làm bài  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Củng cố, dặn dò:5ph**  - Trong phép cộng có nhớ lưu ý gì?  - Nhận xét giờ học. | Hs tham gia  - HS lắng nghe  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - HS trả lời  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài, chữa bài  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:** …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

**Tiếng Việt**

**BÀI 19: CHỮ A VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN (Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các tiếng trong bài. Bước đầu nhận biết được một số yếu tố của một truyện kể như người kể chuyện (xưng tôi). Biết đọc lời kể chuyện trong bài *Chữ A và những người bạn* với ngữ điệu phù hợp

- Hiểu nội dung bài: Nói về câu chuyện của chữ A và nhận thức về việc cần có bạn bè.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: nhận biết các nhân vật, diễn biến các sự vật trong chuyện.

- Có nhận thức về việc cần có bạn bè; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV hỏi:  + Nói tên các chữ cái có trong bức tranh?  + Hãy đoán xem các chữ cái đang làm gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản. 30ph**  - GV đọc mẫu: rõ ràng, ngắt nghỉ hơi đúng, dừng hơi lâu hơn sau mỗi đoạn.  - HDHS chia đoạn: (2 đoạn)  + Đoạn 1: Từ đầu đến *với tôi trước tiên*.  + Đoạn 2: Còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *nổi tiếng, vui sướng, sửng sốt, trân trọng…*  - Luyện đọc câu dài: *Một cuốn sách chỉ toàn chữ A/ không thể là cuốn sách mà mọi người muốn đọc./*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm bốn.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. 15ph**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.87.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.44.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại. 7ph**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. 8ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.87.  - HDHS nói tiếp lời của chữ A để cảm ơn các bạn: Cảm ơn các bạn, nhờ có các bạn, chúng ta đã (…)  - Gọi các nhóm lên thực hiện.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.87.  - HDHS tìm các từ ngữ chỉ cảm xúc.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò:5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - 2-3 HS luyện đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm bốn.  C1: Trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ A đúng đầu.  C2: Chữ A mơ ước một mình nó làm ra một cuốn sách.  C3: Chữ A nhận ra rằng nếu chỉ có một mình, chữ A chẳng thể nói được vói ai điều gì.  C4: Chữ A muốn nhắn nhủ các bạn là cần chăm chỉ đọc sách.  - HS lần lượt đọc.  - HS lắng nghe, đọc thầm.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS đọc.  - HS hoạt động theo nhớm đôi, thực hiện nói lời cảm ơn.    - 4-5 nhóm lên bảng.  - 1-2 HS đọc.  - HS suy nghĩ và nối tiếp nêu các từ chỉ cảm xúc.  - HS chia sẻ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:** …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

*Thứ ba, ngày 15/11/2022*

**Tiếng Việt**

**BÀI 19: CHỮ A VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa I, K cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: *Kiến tha lâu cũng đầy tổ.*

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa I, K.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá: 15ph**  **\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa I, K.  + Chữ hoa I, K gồm mấy nét?  - GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa I, K.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa K đầu câu.  + Cách nối từ K sang i.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **3. Thực hành luyện viết: 10ph**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa I, K và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhẫn xét, đánh giá bài HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3-4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:** …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

**Tiếng Việt**

**BÀI 19: CHỮ A VÀ NHỮNG NGƯỜI BẠN (Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về niềm vui của các nhân vật trong mỗi tranh.

- Nói được niềm vui của mình và chia sẻ cùng bạn.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  -Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá: 20ph**  **\* Hoạt động 1: Nói về niềm vui của các nhân vật trong mỗi bức tranh.**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  + Tranh vẽ cảnh ở đâu?  + Trong tranh có những ai?  + Mọi người đang làm gì?  - Theo em, các tranh muốn nói về điều gì?  - Tổ chức cho HS trình bày trước lớp niềm vui của các nhân vật trong tranh.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **\* Hoạt động 2: Niềm vui của mình và điều làm mình không vui.**  - YC HS nhớ lại những niềm vui của bản thân và điều là bản thân không vui.  - Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **3.** **Vận dụng: 8ph**  **-** HDHS nói với người thân về niềm vui của từng thành viên trong gia đình dựa vào sự gần gũi với mỗi người thân đó.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò:2ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.  - Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.  - HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.  - HS lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:** …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

**Toán**

**TIẾT 52: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được cách đặt tính, tính phép cộng có nhớ số có 2 chữ số với số có 2 chữ số

- Áp dụng cộng có nhớ với đơn vị đo

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  Cho Hs chơi trò chơi: Đố bạn  **2.Luyện tập: 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài  - GV hỏi:  + Muốn tính đúng khi đặt tính lưu ý điều gì?  + Trong phép cộng có nhớ lưu ý điều gì?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài  ? Làm thế nào để xếp được thứ tự các tàu ngầm theo thứ tự từ bé đến lớn?  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  ? Muốn tìm được con đường ngắn nhất con làm như thế nào?  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 4:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  ? Nêu thứ tự thực hiện tính  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Củng cố, dặn dò: 5ph**  - Trong phép cộng có nhớ lưu ý gì?  - Nhận xét giờ học. | HS tham gia  - HS lắng nghe  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - HS trả lời  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài, chữa bài  - HS trả lời  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - HS trả lời  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - HS trả lời  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:** …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề**

**BÀI 2: BIẾT ƠN THẦY CÔ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Hiểu thêm về thầy cô; Thể hiện lòng biết ơn với thầy cô giáo.

- Tạo cảm xúc vui vẻ cho HS, đồng thời dẫn dắt các em vào hoạt động chủ đề. Qua những câu đố về sở thích, thói quen của thầy cô, học sinh quan tâm đến thầy cô mình.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- HS viết được những điều muốn chia sẻ cùng với thầy cô mà các em không thể  
hoặc không muốn nói bằng lời. Đó có thể là lời cảm ơn, lời xin lỗi hay một lời chúc,...

- HS chia sẻ cùng nhau những điều biết ơn thầy cô, những việc các em đã làm để  
thể hiện tình cảm đó.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: Sách giáo khoa;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động: 5ph**  Chơi trò *Ai hiểu thầy cô nhất?*  GV dành thời gian để HS nhớ lại buổi làm quen đầu năm học, những lần trò chuyện hay làm việc hằng ngày. Sau đó, GV đặt câu hỏi mời HS trả lời, tìm ra HS nào là người luôn quan sát, hiểu thầy cô dạy mình nhất. - GV dẫn dắt vào chủ đề bằng cách đặt câu hỏi:  - Đố các em, cô thích màu gì nhất?  - Cô có thói quen làm gì khi đến lớp?  - Cô có thể chơi nhạc cụ gì không?  - Loài hoa cô thích nhất là gì?  - Vì sao em biết thông tin đó? – GV dựa trên những câu trả lời của HS để tìm ra “Ai hiểu thầy cô nhất?”, khen tặng HS. Kết luận: Nếu chúng ta luôn quan tâm, biết quan sát thầy cô của mình, em sẽ có thể hiểu được thầy cô của mình.  **2. Khám phá chủ đề: 25ph**  **\*Hoạt động 1: Viết điều em muốn nói thể hiện lòng biết ơn thầy cô.**  - GV dành thời gian để HS nghĩ về thầy cô mà mình muốn viết thư, nghĩ về điều em muốn nói mà chưa thể cất lời. - GV có thể gợi ý một số câu hỏi: + Em muốn viết thư cho thầy cô nào? + Em đã có kỉ niệm gì với thầy cô?  + Câu chuyện đó diễn ra khi nào?  + Là kỉ niệm vui hay buồn? + Em muốn nói với thầy cô điều gì?  + Một lời cảm ơn? Một lời xin lỗi? Một lời chúc? Một nỗi ấm ức? ... + GV gửi tặng HS những tờ bìa màu hoặc những tờ giấy viết thư xinh xắn và dành thời gian để các em viết lá thư của mình. + GV hướng dẫn HS cách gấp lá thư trước khi bỏ vào hòm thư. Kết luận: Mỗi lá thư đều gửi gắm tình cảm của các em với thầy cô của mình. Lá thư là cầu nối giúp thầy cô và các em hiểu nhau hơn  **\* Mở rộng và tổng kết chủ đề:**  - GV mời HS ngồi theo tổ và chia sẻ với nhau về tình cảm của các em với thầy cô giáo. - GV gợi ý thảo luận với một số câu hỏi: + Vì sao em biết ơn các thầy cô? + Kể cho các bạn nghe về những việc em đã làm để bày tỏ lòng biết ơn với thầy cô của mình bằng lời nói hoặc hành động? Kết luận: Thầy cô là người dạy em điều hay, là người bạn lớn sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ em trong cuộc sống, trong học tập.  **\* Cam kết, hành động: 5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  GV gợi ý HS về nhà chia sẻ với bố mẹ về tình cảm của thầy cô đối với em hoặc của em với thầy cô. | - HS quan sát, thực hiện theo HD.  - 2-3 HS nêu.  - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS thực hiện cá nhân.  - Quan sát lắng nghe  - HS thực hiện đọc nối tiếp.  - HS lắng nghe.  - Hoạt động theo nhóm 4  - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - 2-3 HS trả lời.  - HS lắng nghe. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

*Thứ tư, ngày 16/11/2022*

**Tiếng Việt**

**BÀI 20: NHÍM NÂU KẾT BẠN(Tiết 1 + 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các từ khó, biết đọc lời nói, lời thoại của các nhân vật.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Nhận biết được ý nghĩa, giá trị của tình cảm bạn bè, hiểu vì sao nhím nâu có sự thay đổi từ nhút nhát, trở nên mạnh dạn, thích sống cùng bạn bè.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ hoạt động, đặc điểm, đặt được câu nói về hoạt động của học sinh.

- Biết yêu quý bạn bè, có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **-** Kể lại một số điều em cảm thấy thú vị?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.30ph**  - GV đọc mẫu: giọng đọc tình cảm, ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.  - HDHS chia đoạn: 3 đoạn  + Đoạn 1: Từ đầu đến *vẫn sợ hãi*.  + Đoạn 2: Tiếp theo đến *cùng tôi nhé*.  + Đoạn 3: Còn lại.  - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *nhút nhát, mạnh dạn, trú ngụ, trang trí….*  - Luyện đọc câu dài: Chúng trải qua / những ngày vui vẻ, / ấm áp vì không phải sống một mình/ giữa mùa đông lạnh giá.  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi.  Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.  **\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.15ph**  - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.90.  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV /tr.45.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại.7ph**  - Gọi HS đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Nhận xét, khen ngợi.  **\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.8ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.90.  - Cho HS đọc lại đoạn 3 và quan sát tranh minh họa tình huống.  - Từng cặp đóng vai thể hiện tình huống.  - Tuyên dương, nhận xét.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.90.  - HDHS đóng vai tình huống  - GV sửa cho HS cách cử chỉ, điệu bộ.  - Nhận xét chung, tuyên dương HS.  **\* Củng cố, dặn dò:5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ.  - Cả lớp đọc thầm.  - 3 HS đọc nối tiếp.  - HS đọc nối tiếp.  - 2-3 HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm đôi.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  C1: Chi tiết thấy bạn nhím nâu rất nhút nhát: nhím nâu lúng túng, nói lí nhí, nấp vào bụi cây, cuộn tròn người, sợ hãi, run run.  C2: Nhím trắng và nhím nâu gặp nhau vào buổi sáng khi nhím nâu đí kiếm ăn và gặp nhau tránh mưa.  C3: Nhím nâu nhận lời kết bạn cùng nhím trắng vì nhím nâu nhận ra không có bạn thì rất buồn.  C4: Nhờ sống cùng nhau mà nhím nâu và nhím trắng đã có những ngày đông vui vẻ và ấp áp.  - HS thực hiện.  - HS luyện đọc cá nhân, đọc trước lớp.  - 2-3 HS đọc.  - HS thể hiện |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:** …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

**Toán**

**TIẾT 53: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được cách đặt tính, tính phép cộng có nhớ số có 2 chữ số với số có 2 chữ số

- Áp dụng cộng có nhớ trong giải toán lời văn

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  Cho HS chơi trò chơi: Thợ săn hạt dẻ  **2. Luyện tập: 25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài  - GV hỏi:  + Muốn tính đúng khi đặt tính lưu ý điều gì?  + Trong phép cộng có nhớ lưu ý điều gì?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài  ? Muốn biết mỗi khinh khí cầu buộc với kết quả đúng hay sai ta làm như thế nào?  ? Nhận xét các số trên tia số?  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 4:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài cho biết gì, hỏi gì?  - Yêu cầu HS làm bài  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Củng cố, dặn dò:5ph**  - Trong phép cộng có nhớ lưu ý gì?  - Nhận xét giờ học. | HS tham gia  - HS lắng nghe  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - HS trả lời  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài, chữa bài  - HS trả lời  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:** …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

**LUYỆN TIẾNG VIỆT**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm.

- Biết viết đoạn văn kể về một giờ ra chơi ở trường em.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng viết đoạn văn.

- Phát triển vốn từ chỉ đặc điểm,hoạt động.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động:(5P)**   -GV dẫn dắt giới thiệu bài  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: HD làm bài tập.(15P)**  **Bài 1. Gạch chân dưới từ chỉ hoạt động có trong câu sau:**  Nhím nâu nói lí nhí rồi núp vào bụi cây. Chú cuộn tròn người lại mà vẫn sợ hãi.  -Gọi HS đọc đề  -GV hướng dẫn HS làm bài  -HS làm bài vào vở ô li  -HS nhận xét -GV nhận xét-tuyên dương  **Bài 2: Gạch chân dưới từ chỉ đặc điểm có trong câu sau:**  Trong khu rừng nọ, có chú nhím nâu hiền lành, nhút nhát.  - Gọi HS đọc YC.  -GVHD học sinh làm bài  -1HS làm bảng –lớp làm vở ô li  -HS nhận xét  -GV nhận xét  -GV nhận xét-tuyên dương  **\* Hoạt động 2: Luyện viết đoạn.(15P)** Viết 3 - 4 câu kể về một giờ ra chơi ở trường em.  -GV yêu cầu học sinh đọc đề bài.  -GV cho HS trả lời từng gợi ý trong  + Trong giờ ra chơi, em và các bạn thường vui chơi ở đâu(trong lớp hay ngoài sân)?  + Em và các bạn thường chơi trò chơi gì?  + Em thích hoạt động nào nhất?  + Em cảm thấy thế nào sau mỗi giờ ra chơi?  **-** GV hỏi HS :  + Khi viết đoạn văn cần chú ý điều gì ?  **-**GV cho HS viết đoạn văn ra vở ô li.  -1HS viết bảng lớp  - Gọi HS nhận xét  - GV chấm,chữa bài, nhận xét.  **\* Củng cố, dặn dò:(2P)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - 2HS đoc  -HS lắng nghe  -HS chia sẻ  -HS đọc yêu cầu đề bài .  -HS trả lời theo ý của mình.  -HS trả lời  +Viết đoạn văn liền mạch, ngăn cách nhau bằng dấu chấm .  -HS viết đoạn văn . |

**IV. Điều chỉnh sau bài học**:………………………………………………………...

………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………..

*Thứ năm, ngày 17/11/2022*

**Tiếng Việt**

**BÀI 20: NHÍM NÂU KẾT BẠN(Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 1. **Khởi động:5ph**   Cho HS viết bảng các từ sau: con hươu, chim khướu, cái xẻng, dế mèn   1. **Khám phá:25ph**   **\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn viết có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn viết có chữ nào dễ viết sai?  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **\* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc YC bài 3,4,5.  - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.46.  - GV chữa bài, nhận xét.  **\* Củng cố, dặn dò:5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | HS viết bảng con  - HS lắng nghe.  - 2-3 HS đọc.  - 2-3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chép theo cặp.  - 1-2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:** …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

**Tiếng Việt**

**BÀI 20: NHÍM NÂU KẾT BẠN(Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm.

- Đặt được câu về hoạt động theo mẫu.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ hoạt động, đặc điểm.

- Rèn kĩ năng đặt câu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  Cho HS chơi trò chơi Ô cửa bí mật  **2Khám phá:25ph**  **\* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm.**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  + Từ ngữ chỉ hoạt động: nhường bạn, giúp đỡ, chia sẻ.  + Từ ngữ chỉ đặc điểm: hiền lành, chăm chỉ, tươi vui.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC.  - Bài YC làm gì?  - Gọi HS nêu lại các từ chỉ hoạt động ở bài 1.  - GV tổ chức HS trao đổi theo nhóm đôi, quan sát tranh để lựa chọn các từ ngữ cần điền.  - YC HS làm bài vào VBT bài 6/ tr.47.  - Đại điện các nhóm trình bày trước lớp.  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **\* Hoạt động 2: Viết câu về hoạt động.**  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài 3.  - HDHS đặt câu theo nội dung của từng bức tranh.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - YC HS làm bài vào VBT bài 7/ tr.47.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **\* Củng cố, dặn dò:5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | HS tham gia  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện nhóm đôi.  - HS làm.  - HS chia sẻ câu trả lời.  - HS làm bài.  - HS đọc.  - HS đặt câu (Bạn Lan cho bạn Hải mượn bút).  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:** …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

**Toán**

**TIẾT 54: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được cách đặt tính, tính phép cộng có nhớ số có 2 chữ số với số có 2 chữ số(một chữ số)

- Áp dụng cộng có nhớ với đơn vị đo, gải toán có lời văn

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  HS chơi trò chơi Đố bạn  **2. Luyện tập:25ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài  - GV hỏi:  + Muốn tính đúng khi đặt tính đúng lưu ý điều gì?  + Trong phép cộng có nhớ lưu ý điều gì?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài cho biết gì, hỏi gì?  - Yêu cầu HS làm bài  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 3:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Yêu cầu HS làm bài  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 4:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Yêu cầu HS làm bài  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  ? Muốn biết mỗi bạn xách được bao nhiêu lít nước ta làm như thế nào?  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  *Bài 5:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS làm bài  - GV nhận xét, chữa bài  - GV cho HS đọc lại dãy số trong bài?  ? Nhận xét các số trong bài?  **\* Củng cố, dặn dò:5ph**  - Trong phép cộng có nhớ lưu ý gì?  - Nhận xét giờ học. | HS tham gia  - HS lắng nghe  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - HS trả lời  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - 2 -3 HS đọc.  - HS làm bài  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:** …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

*Thứ sáu, ngày 18/11/2022*

**Toán**

**TIẾT 55: Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cho HS kĩ năng thực hiên phép cộng (có nhớ) số có hai chữ số với số có một chữ số hoặc với số có hai chữ số.

- Vận dụng vào giải toán có lời văn.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận khi trình bày bài.

- Hứng thú môn toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  Cho Hs chơi trò chơi Thợ săn hạt dẻ  **2. Luyện tập:20ph**  *Bài 1: Đặt tính rồi tính:*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:  41 + 19 67 + 3 76 + 14  + Bài tập gồm mấy yêu cầu ?  - Yêu cầu HS tự làm bài vào vở .  + 2 HS lên bảng làm bài và nêu cách thực hiện phép tính :  41 + 19 67 + 3 76 + 14  - GV hỏi : Khi đặt tính trừ theo cột dọc chú ý điều gì?  - GV hỏi : Khi thực hiện phép tính cộng ta thực hiện như thế nào?  Cách đặt tính và cộng dạng có nhớ.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2 : (tr81)*  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS quan sát tranh và TLCH:  + Muốn biết đường bay của bạn nào dài nhất ta làm như thế nào?  + Bạn Ong bay đến mấy bông hoa?  + Đường bay của bạn Ong đến bông hoa màu đỏ dài mấy cm ?  + Đường bay từ bông hoa màu đỏ đến bông hoa vàng là mấy cm?  + Vậy để tính đường bay của bạn Ong đến 2 bông hoa ta làm như thế nào?  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm bàn tìm ra đường bay của 3 con vật là bao nhiêu , và từ đó chỉ ra đường bay con vật nào dài nhất.  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.  - Nhận xét, tuyên dương.  *Bài 3/82*  - Gọi HS đọc đề bài.  - Bài toán cho biết gì ?  - Bài toán yêu cầu gì ?  - Yêu cầu HS giải bài toán. 1,2 HS lên bảng làm.  - Nhận xét bài làm của bạn.  - Bài toán này thuộc dạng toán gì ?  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **3. Vận dụng: 8ph**  Bài 4/ 82  - Gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu HS quan sát kĩ mực nước vào ba bể cá và TLCH:  + Mực nước ở bể cá B cao hơn mực nước bể cá A bao nhiêu xăng - ti - mét?  + Mực nước ở bể cá C cao hơn bể cá A bao nhiêu xăng - ti - mét?  ( Để tính được bể cá C cao hơn bể cá A bao nhiêu xăng ti mét ta phải dựa vào cả bể cá nào ?)  + Tiếp tục Nam bỏ một số viên đá cảnh vào bể B thì mực nước ở bể B tăng thêm 5cm. Hỏi lúc này bể B cao hơn bể A bao nhiêu xăng ti mét?  - GV nhận xét, khen ngợi HS hang hái phát biểu bài.  **\*Củng cố, dặn dò: 2ph**  Nhận xét tiết học | HS tham gia  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS thực hiện lần lượt các YC.  + Bài tập gồm 2 yêu cầu: Đặt tính rồi tính.  - HS làm bài vào vở.  - HS theo dõi.  - HS trả lời.  - 1-2 HS trả lời.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  + HS trả lời.  + Tính đường bay của 3 bạn : ong, chuồn chuồn, châu chấu  + HS trả lời.  + HS trả lời.  + HS trả lời.  - HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.  - HS chia sẻ.  - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 1-2 HS trả lời.  - HS làm bài vào vở .  - HS đổi chéo vở kiểm tra.  - HS trả lời.    - 2 -3 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  + HS trả lời.  + HS trả lời.  + Bể cá B  - HS trả lời. |

**Tiếng Việt**

**BÀI 20: NHÍM NÂU KẾT BẠN(Tiết 5 + 6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được 3-4 câu kể về một giờ ra chơi ở trường em.

- Tự tìm đọc, chia sẻ với bạn về hoạt động của học sinh ở trường em yêu thích.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng viết đoạn văn.

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**  **2. Khám phá:**  **\* Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.30ph**  *Bài 1:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - YC HS quan sát tranh, hỏi:  + Tranh vẽ gì?  - HDHS làm việc theo nhóm bốn đựa vào tranh và liên hệ thực tế ở trường để kể tên một số hoạt động của hóc inh trong giờ ra chơi.  - GV gọi HS chia sẻ.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  *Bài 2:*  - GV gọi HS đọc YC bài.  - Bài yêu cầu làm gì?  - GV đưa ra đoạn văn mẫu, đọc cho HS nghe.  - HDHS viết đoạn văn.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **\* Hoạt động 2: Đọc mở rộng.30ph**  *Bài 1:*  - Gọi HS đọc YC  - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài viết về hoạt động của học sinh ở trường.  - Tổ chức cho HS chia sẻ bài đọc trước lớp.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  *Bài 2:*  - Gọi HS đọc YC  - Gọi HS nhắc lại một số hoạt động của hóc inh ở trường.  - Cho HS quan sát tranh minh họa. Tranh vẽ gì?  - Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về hoạt động yêu thích nhất.  - Nhận xét, đánh giá  - YC HS thực hành viết vào VBT bài 8 tr.47.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Gọi HS đọc bài làm của mình.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **\* Củng cố, dặn dò:5ph**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - 2-3 HS trả lời:  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ.  - 1-2 HS đọc.  - 1-2 HS trả lời.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - 1-2 HS đọc.  - HS tìm đọc bài viết ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ.  - HS thực hiện.  - HS đọc.  - HS nhắc lại.  - HS quan sát.  - HS chia sẻ.  - HS chia sẻ.  - HS chia sẻ. |

**IV. Điều chỉnh sau bài học:** …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...

**Sinh hoạt lớp**

**SƠ KẾT TUẦN TUẦN 12**

**THEO CHỦ ĐỀ: BIẾT ƠN THẦY CÔ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\* Sơ kết tuần:

- HS có thêm cơ hội để hiểu thầy cô của mình hơn, cả lớp sẽ yêu thương nhau hơn.

- Tạo tình cảm gần gũi, yêu thương giữa các thành viên trong lớp và thầy cô giáo.

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

\* Hoạt động trải nghiệm:

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Tivi chiếu bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.**  a. Sơ kết tuần 12:  - Từng tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 12.  - GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.  \* Ưu điểm:  ……………………………………………  ……………………………………………  ……………………………………………  \* Tồn tại  ……………………………………………  ……………………………………………  ………………………………………………  b. Phương hướng tuần 14:  - Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.  - Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.  - Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng.  - Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....  **2. Hoạt động trải nghiệm.**  *2.1. Hoạt động nhóm:*  *a.* Tham gia văn nghệ chúc mừng thầy cô  GV phân công mỗi tổ sẽ chuẩn bị một tiết mục đặc biệt để tham gia biểu diễn văn nghệ về chủ đề THẦY CÔ GIÁO EM.  *b.* Nói lời cảm ơn với thầy cô.  Tổ chức hoạt động: - GV chia sẻ cảm xúc của mình khi đọc được những bức thư của HS. Gợi lại những kỉ niệm mà các em đã nhắc đến. - GV mời HS chia sẻ những suy nghĩ, cảm xúc của mình khi viết thư gửi thầy cô. Kết luận: Lớp chúng ta luôn yêu thương, lắng nghe và giúp đỡ nhau. Thầy cô luôn ở bên các em. Cả lớp cùng hô vang “Lớp chúng mình là một gia đình”.  **Cùng làm “sợi dây yêu thương” để thấy sự kết nối của thầy cô.**  – GV sắp xếp để HS ngồi theo tổ để làm “sợi dây yêu thương” của từng tổ. - GV hướng dẫn HS sẽ tự cắt một vòng móc xích của chính mình từ giấy màu, sau đó kết lại với nhau theo từng tổ. - GV mời HS đứng thành vòng tròn và GV sẽ dùng vòng móc xích của mình kết nối “sợi dây yêu thương” của từng tổ lại để tạo thành “sợi dây yêu thương” của cả lớp. - GV đề nghị cả lớp cùng nắm tay nhau và vui hát một bài. Kết luận: Mỗi thành viên trong lớp là một phần không thể thiếu trong “Sợi dây yêu thương” này, và thầy cô sẽ kết nối các em để giúp các em giải quyết khó khăn, xoá bỏ hiểu lầm, luôn yêu quý nhau.  **3. Cam kết hành động.**  GV gợi ý HS cắt một ngôi sao giấy, trên đó viết thông tin về thầy cô để thể hiện sự quan tâm của mình đối với thầy cô. Mỗi cánh sao là một thông tin em biết.  *GV chọn một trong ba phương án sau:* GV hướng dẫn HS tự vẽ hoặc cắt dán hình vòng tròn, bông hoa vào cuối các mục ghi trong phần Tự đánh giá sau chủ đề (làm trong vở hoặc tờ giấy thu hoạch). Chưa làm Làm một lần Làm thường  xuyên | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.  - HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 13.  - Tham gia biểu diễn văn nghệ    - Lắng nghe  - HS chia sẻ.  - Lắng nghe  - HS thực hiện.  - Cắt móc xích  - Đứng thành vòng tròn  - Nắm tay nhau và hát  - Lắng nghe  Tự đánh giá sau chủ đề : **EM YÊU TRƯỜNG EM**  – Giúp đỡ, chia sẻ với bạn. – Hỏi ý kiến thầy cô, bạn bè khi có bất hoà với bạn. – Thực hiện một việc để bày tỏ lòng biết ơn thầy cô. – Tham gia thực hiện kế hoạch “Trường học hạnh phúc”. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**